

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày: 28 – 7 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Kim Triều

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Cao Minh Sơn

Ông Thạch Đa Ra

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:***  
Ông Lôi Vĩnh Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/HSST, ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2022/HSST-QĐ, ngày 30 tháng 6 năm 2022 và thông báo dời phiên tòa số: 08/TB-TA, ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Châu Trung Nh, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 111, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: khóm X, phường Y, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Hữu Ch, sinh năm 1966 và bà Phan Thị Bạch T, sinh năm 1966. Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Nhật T, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: khóm B, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm 1966, em 01 người sinh năm 2003 (cùng mẹ khác cha). Tiền án, tiền sự:

không; bị bắt tạm giữ ngày 03/9/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trọng Ph, sinh năm 1999; nơi cư trú: Số 428, khóm P, phường H, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: ấp Ph, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1962 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1958. Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 03/9/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X L, xã A, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

2. Anh Đặng Trương Trí D, sinh năm 1989 (vắng mặt),

Địa chỉ: Số 84/17, khóm V, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

3. Anh Võ Tấn Tr, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã Đ, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

4. Anh Đoàn Hoàng Q, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp số 2, xã C, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

5. Anh Huỳnh Anh V, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M H, xã K, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

6. Chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm N, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

7. Chị Võ Thanh Th, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

8. Chị Lâm Thị Ngọc Th, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm M, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

9. Anh Dương Chí H, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

10. Anh Hồ Phúc H, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Ch, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

11. Anh Lê Trường Th, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm B, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

12. Anh Phan T, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A H, xã H D, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Tạm trú: Khóm N phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

13. Anh Phan H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A H, xã H D, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Tạm trú: Khóm N, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

14. Chị Thạch Thị Tr, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

15. Chị Trần Thị Huỳnh M, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X G, xã Ph Th, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

16. Chị Lê Thị Hằng N, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã V Đ, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

17. Anh Phan Bá L, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 18, khóm F, phường L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- *Người làm chứng:* Lê Văn H, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ Ph, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây bị cáo Huỳnh Nhật T đã nhiều lần gửi cho bị cáo Châu Trung Nhân mua giùm chất ma túy, nên vào đêm 30/8/2021 T lên mạng xã hội biết có xe vận chuyển hàng hóa từ Thành phố Hồ Chí Minh về Trà Vinh, nên T đã liên hệ với Nh bàn bạc và gửi Nh mua giùm 02 (hai) hộp 10 ma túy khô (Ketamine) và 50 (năm mươi) viên ma túy thuốc lắc (MDMA) giá 31.000.000 đồng, Nh đồng ý và yêu cầu T chuẩn bị tiền. Đồng thời T cung cấp số điện thoại của anh Dương Chí H tài xế xe chở hàng cho Nh. Đến khoảng 14 giờ ngày 31/8/2021, T chuyển khoản trước số tiền 30.000.000 đồng vào số tài khoản: 070114872820 của Nh để gửi mua số ma túy trên, sau đó Nh điện cho người đàn ông bán ma túy tên Phạm Thanh Vũ (tên thường gọi là Đen) ở Bến Tre để hỏi mua ma túy nhưng Vũ nói chỉ còn 30 (ba mươi) viên ma túy thuốc lắc và 04 (bốn) hộp 10 ma túy khô, Nh đồng ý mua và chuyển số tiền 42.000.000 đồng cho Vũ thông qua số tài khoản: 070076963906, đồng thời cung cấp số điện thoại của anh H tài xế chở hàng cho Vũ để Vũ liên lạc gửi ma túy về Trà Vinh cho các bị cáo.

Đến khoảng 08 giờ ngày 03/9/2021, T đến gặp Nh để yêu cầu Nh cùng đi với mình để nhận số ma túy trên, nhưng Nh không đồng ý mà kêu bị cáo Nguyễn Trọng Ph đi cùng với T ra nhận ma túy. Lúc này, anh Dương Chí H là tài xế xe khách điện thoại yêu cầu T đến khu vực cây xăng Bội Ngọc 2, đường Võ Văn Kiệt thuộc khóm 7, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để nhận hàng hóa. Khi đi T điều khiển xe mô tô Vario, biển kiểm soát: 84B1-886.46, còn Ph điều khiển xe mô tô Exciter, biển kiểm soát: 76T1 - 010.33, khi cả hai bị cáo T và Ph đến địa điểm trên, T

là người trực tiếp đến gặp anh H để nhận hàng hóa là 02 thùng mì Hảo Hảo bên trong có cất giấu ma túy, còn Ph ngồi trên xe gần đó quan sát, khi T vừa nhận được hàng hóa có cất giấu ma túy bên trong thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Trà Vinh phát hiện. Sau khi kiểm tra bên trong 02 thùng mì Hảo Hảo mà T vừa nhận có chứa 01 bịch nylon bên trong có chứa 30 viên nén màu xanh và 04 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn nghi là chất ma túy. Qua đó T và Ph thừa nhận là chất ma túy nên Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật có liên quan để phục vụ giám định.

Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của các bị cáo Huỳnh Nhật T, Nguyễn Trọng Ph và Châu Trung Nh phát hiện nhiều dụng cụ, thẻ ngân hàng phục vụ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 483/KLGD, ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể chứa trong 04 (bốn) bịch nylon được niêm phong ký hiệu M1, gửi giám định đều là ma túy; Loại: Ketamine; Tổng khối lượng: 39,1738 gam.

- Gói 02: Các viên nén màu xanh chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong ký hiệu M2, gửi giám định đều là ma túy; Loại MDMA; Tổng khối lượng: 10,3229 gam.

Quá trình điều tra xác định được, bị cáo Châu Trung Nh cùng với bị cáo Huỳnh Nhật T và Nguyễn Trọng Ph đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể bị cáo Nh đã trực tiếp liên lạc hỏi mua ma túy của người đàn ông tên Phạm Thanh Vũ (tên thường gọi Đen) ở Bến Tre được 04 (bốn) lần như sau:

- + Lần thứ nhất và lần thứ hai: vào khoảng tháng 7/2021 (không nhớ rõ thời gian cụ thể của từng lần) Nh đã hai lần liên lạc với người đàn ông tên Vũ để đặt mua ma túy, mỗi lần Nh đặt mua 03 (ba) bịch ma túy khô và 30 (ba mươi) viên ma túy thuốc lắc với giá 36.600.000 đồng, trong đó ma túy của T gửi mua gồm mỗi lần 02 (hai) bịch ma túy khô và 20 (hai mươi) viên ma túy thuốc lắc với giá 24.400.000 đồng, trong hai lần liên lạc mua ma túy này sau khi đã thỏa thuận số lượng ma túy cần mua và thống nhất địa điểm giao ma túy, người bán sẽ trực tiếp mang ma túy đến Trà Vinh giao cho Nh và thanh toán bằng tiền mặt.

- + Lần thứ ba: Vào ngày 02/8/2021 bị cáo Nh tiếp tục liên lạc với Vũ để đặt mua 03 (ba) bịch ma túy khô giá 30.000.000 đồng, trong đó của T gửi mua 02 (hai) bịch ma túy khô, Nh chuyển khoản thanh toán tiền cho Vũ trước thông qua tài khoản của người tên Phạm Thanh V, sau khi nhận được tiền người bán ma túy trực tiếp mang ma túy đến Trà Vinh giao cho bị cáo Nh.

- + Lần thứ tư: Vào ngày 31/8/2021, bị cáo T cũng liên hệ gửi mua ma túy gồm, sau đó Nh tiếp tục liên lạc với Vũ (Đen) để đặt mua 04 (bốn) bịch ma túy khô và 30 (ba mươi) viên ma túy thuốc lắc với giá 42.000.000 đồng, trong đó của T là 02 bịch ma túy khô và 15 viên thuốc lắc, lần này cũng thanh toán chuyển khoản trước. Sau đó, Vũ cất giấu ma túy trong hai thùng mì tôm và gửi về Trà Vinh cho các bị cáo

thông qua dịch vụ xe chở hàng hóa, tuy nhiên khi T vừa nhận số ma túy trên chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Các lần mua được ma túy, số ma túy mà T gửi mua thì Nh giao lại cho T, số còn lại Nh phân chia ra thành từng bịch nhỏ bán lại cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Cụ thể, bị cáo Nh đã bán ma túy cho:

- Đặng Trương Trí Dư (Tr Mập, Tr Thái Tử) được hai lần:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 5/2021 (thời gian cụ thể không nhớ rõ) Đặng Trương Trí D (Tr mập) liên lạc với Nh để hỏi mua 02 (hai) chắm ma túy khô với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và yêu cầu Nh mang ma túy đến con hẻm kế bên trường Trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh giao ma túy cho D, Nh đồng ý và lấy ma túy khô gói vào khăn giấy màu trắng, sau đó đưa ma túy cho Nguyễn Trọng Ph mang đi giao cho D lấy tiền về đưa lại cho Nh, lần này Nh cho Ph 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

+ Lần thứ hai: Vào thời gian khoảng cuối tháng 7 năm 2021 (thời gian cụ thể bị cáo không nhớ rõ) D (Tr Mập) liên lạc cho Ph hỏi còn ma túy không, Ph nói để hỏi lại Nh rồi trả lời cho biết, sau khi hỏi Nh thì Ph yêu cầu D liên lạc trực tiếp với Nh để mua ma túy, lần này D đặt mua 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) chắm ma túy khô với giá 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng), Nh đồng ý và cũng gói ma túy vào khăn giấy màu trắng đưa cho Ph mang đến đường D5 thuộc phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh giao cho D và lấy tiền mang về đưa lại cho Nh, lần này Nh cho Ph 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Bán cho Nguyễn Duy Kh được 03 lần:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 02/8/2021, Kh liên lạc với Nh để hỏi mua 03 (ba) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) chắm ma túy khô với giá 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và yêu cầu Nh mang ma túy đến con hẻm kế quán rau má pha đối diện với Vincom Trà Vinh thuộc khóm 1, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Nh đồng ý và lấy ma túy gói vào khăn giấy màu trắng sau đó trực tiếp mang đến điểm hẹn giao cho Kh, nhận được ma túy Kh chuyển khoản thanh toán tiền cho Nh.

+ Lần thứ hai: Vào ngày 03/8/2021, Kh cũng liên lạc với Nh đặt mua 03 (ba) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) chắm ma túy khô với giá 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) Kha cũng yêu cầu mang ma túy đến địa điểm của lần mua trước để giao cho Kh, Nh đồng ý. Sau đó Nh lấy ma túy gói vào khăn giấy màu trắng và đưa cho Ph trực tiếp mang đi giao cho Kh, nhận được ma túy Kh chuyển khoản thanh toán tiền cho Nh, lần này Nh cho Ph 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) .

+ Lần thứ ba: Vào ngày 27/8/2021, Kh tiếp tục liên lạc với Nh để đặt mua 01 (một) chắm ma túy khô và 01 (một) viên ma túy thuốc lắc với giá 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), cả hai thỏa thuận địa điểm giao ma túy cũng như những lần trước, Nh đồng ý và cũng lấy ma túy gói vào khăn giấy sau đó đưa cho Ph trực tiếp mang đi giao cho Kh, nhận được ma túy Kh chuyển khoản thanh

toán tiền mua ma túy cho Nh, lần này Nh cho Ph số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Bán cho Võ Tấn Tr được một lần: Vào khoảng 18 giờ ngày 06/8/2021, Võ Tấn Tr và Đoàn Hoàng Q bàn bạc với nhau mua ma túy về sử dụng, cả hai thỏa thuận Tr sẽ liên lạc tìm mua ma túy còn Q sẽ trả tiền. Sau đó Tr liên lạc cho Nh để đặt mua 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) chắm ma túy khô với giá tiền 3.700.000 đồng, cả hai thống nhất địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực chùa Long Bình thuộc khóm 2, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Sau đó Huỳnh Anh V chở Tr đến điểm hẹn gặp Nh, tại đây Nh đưa ma túy và nói giảm cho Tr 200.000 đồng còn 3.500.000 đồng, sau đó Tr yêu cầu Đoàn Hoàng Q chuyển tiền thanh toán cho Nh, có ma túy Tr cùng với Q, V, Hoàng Thị Thanh H, Vương Quốc Th, Nguyễn Thị Mỹ T và Trương Thị Thanh Th cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng trọ của Hoàng Thị Thanh H thuộc khóm 4, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đang sử dụng ma túy thì bị Công an thành phố Trà Vinh bắt quả tang.

Ngoài ra, từ tháng 6/2021 đến tháng 8/2021 (thời gian cụ thể bị cáo không nhớ rõ), Nh đã bán ma túy, loại ma túy khô và thuốc lắc cho bị cáo Huỳnh Nhật T được khoảng 05 (năm) lần, mỗi lần bán cho T nhiều nhất 3.700.000 đồng và lần bán ít nhất là 1.100.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại khu vực gần nhà trọ của Nh thuộc khóm 3, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Bán cho bị cáo Nguyễn Trọng Ph được khoảng 07 lần, loại ma túy khô và thuốc lắc, lần bán cho Ph nhiều nhất là 02 (hai) chắm ma túy khô và 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc giá 1.340.000 đồng và lần bán ít nhất là 01 (một) chắm ma túy khô và 01 (một) viên ma túy thuốc lắc giá 670.000 đồng (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng), địa điểm giao ma túy tại khu vực nhà trọ của Nh thuộc khóm 3, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Trong quá trình Nh thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy đã thu lợi bất chính với số tiền 10.000.000 đồng ( bao gồm cả 400.000 đồng cho Ph) Ngoài ra Nh còn hưởng lợi số tiền chênh lệch trong lần mua giùm ma túy cho T vào ngày 31/8/2021 với số tiền là 2.300.000 đồng. Tổng số tiền là 12.300.000 đồng.

Riêng bị cáo T, sau khi gửi Nh mua được chất ma túy, T phân chia ra thành từng bịch nhỏ để bán cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm lời, cụ thể:

- Bán cho Đặng Trương Trí D (Tr Mập, Tr Thái Tử) được hai lần:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 02/2021 (thời gian cụ thể bị cáo không nhớ rõ), D liên lạc cho bị cáo T để hỏi mua 01 (một) chắm ma túy khô với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), T đồng ý bán cho D, cả hai thỏa thuận địa điểm giao ma túy là tại con hẻm gần cổng sau quán Karaoke H thuộc khóm 8, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, sau đó T lấy ma túy và đến điểm hẹn giao cho D và lấy tiền.

+ Lần thứ hai: Vào khoảng cuối tháng 6/2021 (thời gian cụ thể bị cáo không nhớ rõ), D cũng liên lạc cho bị cáo T để hỏi mua 02 (hai) chắm ma túy khô với giá 1.600.000 đồng, ngoài ra D còn yêu cầu T tặng cho D một viên ma túy thuốc lắc, cả hai thỏa thuận địa điểm giao ma túy cũng tại con hẻm ở gần cổng sau quán Karaoke H thuộc khóm 8, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, T đồng ý và lấy ma túy đi đến điểm hẹn gặp D để giao ma túy cho D và lấy tiền.

- Bán cho Võ Tấn Trđược 02 lần như sau:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 02/8/2021, Võ Tấn Tr liên lạc với bị cáo Tã để hỏi mua 03 (ba) viên ma túy thuốc lắc và 04 (bốn) chấm ma túy khô với giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), cả hai thống nhất địa điểm giao ma túy tại một con hẻm, đường D5, thuộc phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, sau đó T mang ma túy đến điểm hẹn giao cho Tr và lấy tiền.

+ Lần thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 04/8/2021, Tr cũng liên lạc cho T để hỏi mua 04 (bốn) chấm ma túy khô và 03 (ba) viên ma túy thuốc lắc với giá 3.500.000 đồng và hẹn địa điểm giao ma túy cho Tr cũng tại con hẻm, đường D5 thuộc phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, sau khi đã thỏa thuận và thống nhất với nhau T mang số lượng ma túy mà Tr đặt mua đến điểm hẹn giao cho Tr và lấy tiền.

Ngoài bán ma túy cho những người trên, bị cáo T còn khai nhận đã bán ma túy cho người phụ nữ tên Sam khoảng 23 đến 24 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) được 02 lần, mỗi lần một chấm ma túy khô giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) thời gian khoảng tháng 5/2021, bị cáo còn bán ma túy cho người đàn ông tên Đãng khoảng 20 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) được một lần 01 (một) chấm ma túy khô với giá 800.000 đồng thời gian khoảng giữa tháng 6/2021 và một số người không rõ lai lịch, địa chỉ. Số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T là 14.000.000 đồng.

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng Ph, để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, ngoài việc giúp bị cáo Nh đi giao ma túy cho các con nghiện, Ph còn mua ma túy của Nh và một số người không rõ lai lịch, địa chỉ để trực tiếp bán lại cho các con nghiện gồm: bán cho người phụ nữ tên Châu Pha khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) được khoảng 07- 08 lần, lần bán ma túy cho Châu Pha nhiều nhất là 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) chấm ma túy khô với giá 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), lần bán ít nhất là 01 (một) chấm ma túy khô và 01 (một) viên ma túy thuốc lắc giá 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Địa điểm giao ma túy là tại con hẻm khu vực gần cổng sau quán karaoke H thuộc khóm 8, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Bán cho người phụ nữ tên Lam khoảng 24-25 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) được khoảng 05 lần, mỗi lần Ph bán cho Lam 01 (một) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) chấm ma túy khô với giá 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Địa điểm giao ma túy tại khu vực trước của quán karaoke Ngọc Tuyên thuộc phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Bán cho người phụ nữ tên Hiền khoảng 20 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) được 03 (ba) lần, mỗi lần một viên ma túy thuốc lắc và một chấm ma túy khô với giá 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Địa điểm giao ma túy là tại một con hẻm đường vô nhà trọ của Nh thuộc khóm 3, phường X, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Ph là 6.480.000 đồng, ngoài ra còn thu lợi số tiền 400.000 đồng từ việc giúp sức cho bị cáo Nh bán trái phép chất ma túy cho người khác. Tổng số tiền là 6.880.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- Tạm giữ của bị cáo Nh:

+ 01 (một) thẻ ATM, số thẻ: 5174160000732009, tên CHAU TRUNG NH; số tài khoản 070114872820; Ngân hàng Sacombank; 01 (một) điện thoại di động NOKIA loại bàn phím, màu xanh và đen; số Serial 354185101623958 kèm theo sim số 0922070736, số sim 8984050920-1329957552, số đồ vật tài sản này là của bị cáo Châu Trung Nh sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy.

- Tạm giữ của bị cáo Huỳnh Nhật T:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax, màu trắng số máy: NWGG2LL/A, số seri: FK1CD9DUN7ØD, kèm theo sim số 0789.181.686 đã qua sử dụng; 02 (hai) thùng mì Hảo Hảo hương vị mì tôm chua cay. Trong đó một thùng 30 (ba mươi) gói và một thùng 13 (mười ba) gói; đã xé vỏ; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có viền màu vàng; 05 (năm) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu đỏ; 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu xanh có kích thước khác nhau; 01 (một) bịch nylon trong suốt có nếp gấp có viền màu đỏ đã được cắt phần đáy bịch ; 01 (một) bịch nylon màu đen được hàn kín có nếp gấp, tất cả đều đã qua sử dụng. Toàn bộ đồ vật tài sản trên là của bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và sử dụng ma túy.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vario màu trắng vàng đen, biển kiểm soát 84B1-88646, số khung: MH1JM5118LK611314, số máy: JM51E1611077. Qua điều tra làm rõ chiếc xe mô tô này là tài sản của Lê Trường Th cho anh Hồ Phúc H mượn cầm cho bị cáo T với giá 15.000.000 đồng, việc T đã sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì anh Th và H hoàn toàn không biết.

+ 04 (bốn) bịch nylon bên trong đều chứa tinh thể (ký hiệu M1) và 30 (ba mươi) viên nén màu xanh (ký hiệu M2) thu giữ của T lúc bắt quả tang. Kết quả giám định là chất ma túy.

+ Tiền Việt Nam 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng) gồm một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) và hai tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng) số tiền này là tài sản cá nhân của bị cáo T do tích lũy mà có.

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Ph:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh trắng, biển kiểm soát 76T1-010.33, số khung: RLCE55P10DY270417, số máy: 55P1-270423; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 011399 tên chủ xe Phan T. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô này là do anh Phan T, sinh năm 1996, HKTT: Thôn A H, xã H D, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên chiếc xe mô tô này anh Phan T đã cho anh ruột của mình là Phan H, sinh năm 1991, ngụ cùng địa chỉ, sở hữu chiếc xe này, quá trình quen biết anh Phan H có mượn tiền của bị cáo Nh 17.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân nhưng không có tiền trả, do đó anh H đã thỏa thuận đưa chiếc xe



mô tô này cùng giấy tờ xe cho Nh để trừ nợ, thì Nh đồng ý. Sau đó Nh đã đưa cho bị cáo Ph sử dụng và làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

+ 137 (một trăm ba mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ, có nếp gấp hàn kín; 130 (một trăm ba mươi) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ có nếp gấp hàn kín loại nhỏ; 195 (một trăm chín mươi lăm) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu xanh có nếp gấp hàn kín; 94 (chín mươi bốn) bịch nylon hình chữ nhật màu vàng đen, có nếp gấp hàn kín; 67 (sáu mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật màu đen có nếp gấp hàn kín và 05 (năm) bịch nylon đã qua sử dụng có nếp gấp hàn kín có viền màu đỏ, toàn bộ số bịch nylon này là của bị cáo Nh gửi tại phòng trọ của bị cáo Ph, mục đích bị cáo Nh sử dụng những bịch nylon này để chia nhỏ ma túy thành từng tép nhỏ bán cho người sử dụng ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKSTPTV-HS ngày 11/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T và Nguyễn Trọng Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T, Nguyễn Trọng Ph và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T và Nguyễn Trọng Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Đề nghị áp dụng điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Trung Nh từ 11 đến 12 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2021.

- Căn cứ điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Nhật T từ 10 đến 11 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2021.

- Căn cứ điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Ph từ 08 đến 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2021.

Buộc các bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính sung Ngân sách Nhà nước của Châu Trung Nh là 12.300.000 đồng, Huỳnh Nhật T là 14.000.000 đồng, Nguyễn Trọng Ph là 6.880.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

\* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) thẻ ATM, số thẻ: 5174160000732009, tên CHAU TRUNG NH; số tài khoản 070114872820; Ngân hàng Sacombank.

+ 02 (hai) thùng mì Hảo Hảo hương vị mì tôm chua cay. Trong đó một thùng 30 (ba mươi) gói và một thùng 13 (mười ba) gói; đã xé vỏ; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có viền màu vàng; 05 (năm) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu đỏ; 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu xanh có kích thước khác nhau; 01 (một) bịch nylon trong suốt có nếp gấp có viền màu đỏ đã được cắt phần đáy bịch ; 01 (một) bịch nylon màu đen được hàn kín có nếp gấp, tất cả đều đã qua sử dụng.

+ 04 (bốn) bịch nylon bên trong đều chứa tinh thể (ký hiệu M1) và 30 (ba mươi) viên nén màu xanh (ký hiệu M2) thu giữ của bị cáo Tân lúc bắt quả tang. Kết quả giám định là chất ma túy.

+ 137 (một trăm ba mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ, có nếp gấp hàn kín; 130 (một trăm ba mươi) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ có nếp gấp hàn kín loại nhỏ; 195 (một trăm chín mươi lăm) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu xanh có nếp gấp hàn kín; 94 (chín mươi bốn) bịch nylon hình chữ nhật màu vàng đen, có nếp gấp hàn kín; 67 (sáu mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật màu đen, có nếp gấp hàn kín và 05 (năm) bịch nylon đã qua sử dụng có nếp gấp hàn kín có viền màu đỏ.

*\* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động NOKIA loại bàn phím, màu xanh và đen; số Serial 354185101623958 kèm theo sim số 0922070736, số sim 8984050920-1329957552.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax, màu trắng số máy: NWGG2LL/A, số seri: FK1CD9DUN7ØD, kèm theo sim số 0789.181.686 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh trắng, biển kiểm soát 76T1-010.33, số khung: RLCE55P10DY270417, số máy: 55P1-270423; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 011399 tên chủ xe Phan T.

+ Trả lại cho anh Lê Trường Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vario màu trắng vàng đen, biển kiểm soát 84B1-88646, số khung: MH1JM5118LK611314, số máy: JM51E1611077.

+ Tài sản không liên quan đến vụ án là số tiền Việt Nam 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng) gồm một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) và hai tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng) của bị cáo T tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, quá trình tranh tụng các bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T và Nguyễn Trọng Ph thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T và Nguyễn Trọng Ph đã nhận lỗi và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng, đều vắng mặt, chỉ có chị Tr có mặt, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra do đó không làm ảnh hưởng đến vụ án, căn cứ Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét thấy lời trình bày của các bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T và Nguyễn Trọng Ph tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các đương sự liên quan và nhân chứng ..... các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy, từ tháng 7/2021 đến ngày 31/8/2021 bị cáo Huỳnh Nhật T đã bàn bạc, thỏa thuận cùng với bị cáo Châu Trung Nh nhiều lần gửi mua chất ma túy, sau đó cả hai phân chia ra thành từng bịch nhỏ để bán lại cho các con nghiện trên địa bàn thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nhằm mục đích kiếm lời. Bị cáo Nguyễn Trọng Ph đã nhiều lần giúp bị cáo Nh đi giao ma túy cho các con nghiện và mua ma túy từ bị cáo Nh để bán lại nhằm mục đích kiếm lời.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T và Nguyễn Trọng Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b,i,n,p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là những thanh niên khỏe mạnh, nhưng không lo làm ăn lương thiện mà lại thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính có tiền tiêu xài và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Các bị cáo nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhận thức được tình hình tệ nạn xã hội do ma túy gây ra nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm về hình sự khác, hiện nay tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng về số lượng, phương thức hoạt động, thủ đoạn tinh vi gây khó khăn cho lực lượng chức

năng trong đấu tranh, ngăn chặn, phòng ngừa loại tội phạm này, do đó hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nói chung và địa bàn thành phố Trà Vinh nói riêng nên phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo:

- Vai trò chính trong vụ án này thuộc về bị cáo Châu Trung Nh, bị cáo là người trực tiếp liên hệ với đối tượng Phạm Thanh Vũ mua ma túy cho bị cáo và T với số lượng lớn, về phân nhỏ lẻ để bán lại cho các bị cáo T, Ph và các đối tượng nghiện ma túy khác nhiều lần và hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy trong thời gian dài. Do đó đối với bị cáo Nh cần phải xem xét áp dụng một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo Nh ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo Huỳnh Nhật T đã nhiều lần liên hệ với Châu Trung Nh để nhờ Nh và một số đối tượng khác không rõ tên họ, địa chỉ cụ thể, mua ma túy về sử dụng cho bản thân và phân nhỏ lẻ để bán lại cho các con nghiện nhiều lần, với số tiền, số lượng ma túy lớn và hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy trong thời gian tương đối dài, điều này thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do đó đối với bị cáo cần phải xem xét một mức án thật nghiêm khắc.

- Còn bị cáo Nguyễn Trọng Ph tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Châu Trung Nh để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã nhận ma túy từ bị cáo Nh để bán cho các đối tượng nghiện ma túy, bị cáo hưởng lợi từ bị cáo Nh cho tiền mỗi lần đi giao ma túy là 100.000 đồng. Ngoài ra bị cáo cũng đã mua ma túy từ bị cáo Nh để bán lại cho các con nghiện thực hiện hành vi mua bán trái phép các chất ma túy nhiều lần. Do đó đối với bị cáo Ph cũng cần phải lên cho một mức án thật nghiêm khắc. Tuy nhiên là người phạm tội giúp sức cho bị cáo Nh và số lượng bán ma túy mua bán thấp hơn các bị cáo khác, nên khi lượng hình cũng cần xem xét.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra các bị cáo đã thành thật khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T có ông ngoại Huỳnh Văn Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo Ph có ông nội Nguyễn Văn M được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, cha Nguyễn Văn Ng được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, nhì, bà nội Phạm Thị H được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bà cố nội Dương Thị B được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo Châu Trung N có ông Ngoại

Phan Văn N công tác trong tiểu ban bảo vệ chính trị Trà Vinh. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng lại nghiện ma túy nên được nhận định là người có nhân thân chưa tốt.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân thuê nhà trọ để ở, lại nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi của những người liên quan:

+ Nguyễn Duy Kh: thừa nhận là người đã mua ma túy của bị cáo Nh để sử dụng đã vi phạm vào khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Tuy nhiên đến thời điểm làm việc, qua kiểm tra Kh không còn dương tính với chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Trà Vinh xét thấy không cần thiết xử lý nên đã cho Kh cam kết không tái phạm là phù hợp.

+ Đặng Trương Trí D: thừa nhận là người đã mua ma túy của bị cáo Nh và T để sử dụng đã vi phạm vào khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Tuy nhiên đến thời điểm làm việc, qua kiểm tra D không còn dương tính với chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Trà Vinh xét thấy không cần thiết xử lý nên đã cho D cam kết không tái phạm là phù hợp.

+ Võ Tấn Tr: Người mua ma túy của bị cáo Nh để sử dụng cùng Đoàn Hoàng Q, Huỳnh Anh V ..... hành vi của Võ Tấn Tr, Đoàn Hoàng Q, Huỳnh Anh V ....đã bị truy tố, xét xử về tội tổ chức và tàng trữ trái phép chất ma túy trong một vụ án khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

+ Đối với Phan Bá L là người chuyển tiền vào tài khoản của bị cáo Nh qua làm việc L cho rằng chuyển tiền cho Nh mượn, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

+ Đối với người đàn ông tên Đen người bán ma túy cho bị cáo Nh, qua làm việc Nh thừa nhận người đàn ông tên Đen chính là Phạm Thanh Vũ, sinh năm 1984, Ngụ: số 08 tổ 15 ấp Thanh Sơn 3, xã Thanh Tân, huyện Mỏ Cày bắc, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên qua xác minh Phạm Thanh Vũ đã bỏ địa phương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa mời làm việc được, do đó chưa đủ cơ sở để xử lý đối với Vũ. Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Trà Vinh đã ra Quyết định tách hành vi của Phạm Thanh Vũ và tài liệu có liên quan và đồng thời có văn bản thông báo cho Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre biết để tiếp tục xác minh đối với Phạm Thanh Vũ khi nào xác minh mời làm việc được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Trà Vinh sẽ xử lý sau là phù hợp.

+ Đối với Nguyễn Thị Ngọc M, Võ Thanh Th và Lâm Thị Ngọc Th (chủ các nhà trọ) việc các bị cáo Nh, T và Ph thuê phòng trọ để ở, sau đó có sử dụng ma túy và hoạt động mua bán trái phép chất ma túy thì chị M, chị Thanh Th và chị Ngọc Th hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhắc nhở và cho cam kết không tái phạm là phù hợp.

+ Đối với anh Dương Chí H là tài xế xe khách đã vận chuyển hàng hóa bên trong có cất giấu chất ma túy từ tỉnh Bến Tre về Trà Vinh rồi giao lại cho bị cáo T, Ph. Tuy nhiên việc hàng hóa có cất giấu ma túy anh H hoàn toàn không biết nên không xem xét xử lý là phù hợp.

+ Đối với Thạch Thị Tr, Trần Thị Huỳnh M và Lê Thị Hằng N trong quá trình sinh sống cùng các bị can Nhâ, Ph, T tại nhà trọ thì chị Tr, M và N hoàn toàn không biết các bị cáo có sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời việc bị cáo Nh sử dụng chiếc xe mô tô VISION, biển kiểm soát: 84H1-301.76 của chị Tr để làm phương tiện mua bán ma túy thì chị Tr cũng không biết nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ tên Sam, người đàn ông tên Đăng mà bị cáo T khai đã bán ma túy và người phụ nữ tên Châu Pha, Lam, Hiền mà bị cáo Ph khai đã bán ma túy, hiện nay không rõ lai lịch, địa chỉ, đã xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Huỳnh Nhật T, Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng là có căn cứ.

#### [8] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) thẻ ATM, số thẻ: 5174160000732009, tên CHAU TRUNG NH; số tài khoản 070114872820; Ngân hàng Sacombank; là của bị cáo Châu Trung Nh dùng để giao dịch nhận chuyển tiền mua bán ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động NOKIA loại bàn phím, màu xanh và đen; số Serial 354185101623958 kèm theo sim số 0922070736, số sim 8984050920-1329957552, tài sản này là của bị cáo Châu Trung Nh sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax, màu trắng số máy: NWGG2LL/A, số seri: FK1CD9DUN7ØD, kèm theo sim số 0789.181.686 đã qua sử dụng; là của bị cáo T sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ 02 (hai) thùng mì Hảo Hảo hương vị mì tôm chua cay. Trong đó một thùng 30 (ba mươi) gói và một thùng 13 (mười ba) gói; đã xé vỏ; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có viền màu vàng; 05 (năm) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu đỏ; 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu xanh có kích thước khác nhau; 01 (một) bịch nylon trong suốt có nếp gấp có viền màu đỏ đã được cắt phần đáy bịch ; 01 (một) bịch nylon màu đen được hàn kín có nếp gấp, tất cả đều đã qua sử dụng. Toàn bộ đồ vật tài sản trên là của bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và sử dụng ma túy. Nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vario màu trắng vàng đen, biển kiểm soát 84B1-88646, số khung: MH1JM5118LK611314, số máy: JM51E1611077. Qua điều tra làm rõ chiếc xe mô tô này là tài sản của anh Lê Trường Th cho anh Hồ Phúc H mượn cầm cho bị cáo T với giá 15.000.000 đồng, việc bị cáo T đã sử dụng chiếc xe

mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì anh Th và H hoàn toàn không biết. Nên trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là anh Lê Trường Th.

+ 04 (bốn) bịch nylon bên trong đều chứa tinh thể (ký hiệu M1) và 30 (ba mươi) viên nén màu xanh (ký hiệu M2) thu giữ của bị cáo T lúc bắt quả tang. Kết quả giám định là chất ma túy. Cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tiền Việt Nam 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng) gồm một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) và hai tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng) số tiền này là tài sản cá nhân của bị cáo T do tích lũy mà có. Cần tiếp tục quản lý để thi hành án.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh trắng, biển kiểm soát 76T1-010.33, số khung: RLCE55P10DY270417, số máy: 55P1-270423; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 011399 tên chủ xe Phan T. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô này là do anh T đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên chiếc xe mô tô này anh T đã cho anh ruột của mình là Phan H sở hữu chiếc xe này, quá trình quen biết anh H có mượn tiền của bị cáo Nh 17.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân nhưng không có tiền trả, do đó anh H đã thỏa thuận đưa chiếc xe mô tô này cùng giấy tờ xe cho bị cáo Nh để trừ nợ. Sau đó bị cáo Nh đã đưa cho bị cáo Ph sử dụng và làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ 137 (một trăm ba mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ, có nếp gấp hàn kín; 130 (một trăm ba mươi) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ có nếp gấp hàn kín loại nhỏ; 195 (một trăm chín mươi lăm) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu xanh có nếp gấp hàn kín; 94 (chín mươi bốn) bịch nylon hình chữ nhật màu vàng đen, có nếp gấp hàn kín; 67 (sáu mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật màu đen, có nếp gấp hàn kín và 05 (năm) bịch nylon đã qua sử dụng có nếp gấp hàn kín có viền màu đỏ, toàn bộ số bịch nylon này là của bị cáo Nh gửi tại phòng trọ của bị cáo Ph, mục đích bị cáo Nh sử dụng những bịch nylon này để chia nhỏ ma túy thành từng tép nhỏ bán cho người sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Buộc các bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính sung Ngân sách Nhà nước gồm: của Châu Trung Nh là 12.300.000 đồng, Huỳnh Nhật T là 14.000.000 đồng, Nguyễn Trọng Ph là 6.880.000 đồng.

[9] Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố các bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T, Nguyễn Trọng Ph về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt mà Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ đúng pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Châu Trung Nhân, Huỳnh Nhật Tân, Nguyễn Trọng Phú phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Trung Nh 11 (mười một) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2021.

- Căn cứ điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Nhật T 10 (mười) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2021.

- Căn cứ điểm b, i, n, p khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Ph 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho anh Lê Trường Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vario màu trắng vàng đen, biển kiểm soát 84B1- 886.46, số khung: MH1JM5118LK611314, số máy: JM51E1611077 đã qua sử dụng.

+ Số tiền Việt Nam 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng) gồm một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) và hai tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng) của bị cáo T được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng có viền màu xanh đỏ, bên ngoài ghi thời gian niêm phong ngày 03/9/2021, ký hiệu T. Được tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

\* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) thẻ ATM, số thẻ: 5174160000732009, tên CHAU TRUNG NH; số tài khoản 070114872820; Ngân hàng Sacombank được niêm phong trong phong bì màu trắng có viền màu xanh đỏ.

+ 02 (hai) thùng mì Hảo Hảo hương vị mì tôm chua cay. Trong đó một thùng 30 (ba mươi) gói và một thùng 13 (mười ba) gói; đã xé vỏ. 01 (một) hộp nhựa màu trắng có viền màu vàng; 05 (năm) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu đỏ; 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín có nếp gấp trên bịch nylon có viền màu xanh có kích thước khác nhau; 01 (một) bịch nylon trong suốt có nếp gấp có viền màu đỏ đã được cắt phần đáy bịch; 01 (một) bịch nylon màu đen được hàn kín có nếp gấp, tất cả đều đã qua sử dụng.

+ 02 phong bì niêm phong số: 483/M1, 483/M2 ghi ngày 06/9/2021 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh.



+ 137 (một trăm ba mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ, có nếp gấp hàn kín; 130 (một trăm ba mươi) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu đỏ có nếp gấp hàn kín loại nhỏ; 195 (một trăm chín mươi lăm) bịch nylon hình chữ nhật có viền màu xanh có nếp gấp hàn kín; 94 (chín mươi bốn) bịch nylon hình chữ nhật màu vàng đen, có nếp gấp hàn kín; 67 (sáu mươi bảy) bịch nylon hình chữ nhật màu đen, có nếp gấp hàn kín và 05 (năm) bịch nylon hình chữ nhật đã qua sử dụng có nếp gấp hàn kín có viền màu đỏ.

\* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động NOKIA, loại bàn phím, màu xanh và đen; số Serial 354185101623958, kèm theo sim số: 0922070736, số sim: 8984050920-1329957552 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax, màu trắng, số máy: NWGG2LL/A, số sêri: FK1CD9DUN7ØD, kèm theo sim số: 0789.181.686 đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh - trắng, biển kiểm soát 76T1-010.33, số khung: RLCE55P10DY270417, số máy: 55P1-270423 đã qua sử dụng; và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 011399 tên chủ xe Phan T, sinh năm 1996, số máy 270423, số khung: 270417, địa chỉ: A H, H Dũ, Nghĩa Hành.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/5/2022 giữa Công an thành phố Trà Vinh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh Trà Vinh.

Buộc các bị cáo nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính sung Ngân sách Nhà nước: bị cáo Châu Trung Nh nộp 12.300.000 đồng, bị cáo Huỳnh Nhật T nộp 14.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Trọng Ph nộp 6.880.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Châu Trung Nh, Huỳnh Nhật T, Nguyễn Trọng Ph mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai, các bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 28/7/2022. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**(Đã ký)**

**Huỳnh Kim Triều**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Minh Sơn**

**Thạch Đa Ra**

**Huỳnh Kim Triều**